

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG**  
(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKT ngày 26/8/2025  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum)

Tên ngành/nghề: Hộ sinh (Midwife)

Mã ngành/nghề: 6720303

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

**1. Mục tiêu đào tạo**

**1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo người Hộ sinh có kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ ở trình độ Cao đẳng đáp ứng chuẩn năng lực cơ bản của Hộ sinh Việt Nam: Có thái độ phù hợp để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em một cách toàn diện về thể chất, tâm sinh lý và xã hội; hành nghề đúng pháp luật; có khả năng tham gia tổ chức và quản lý các hoạt động Hộ sinh, nghiên cứu khoa học; có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế và tự học vươn lên.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

**1.2.1. Về kỹ năng**

**1.2.1.1. Kỹ năng nghề nghiệp**

Kỹ năng thực hành đáp ứng chuẩn năng lực thực hành cơ bản của Hộ sinh Việt Nam ban hành theo Quyết định số 342/QĐ- BYT ngày 24/01/2014 của Bộ Y tế.

**1.2.1.2. Kỹ năng mềm**

- Giao tiếp, phối hợp có hiệu quả với bác sĩ, đồng nghiệp, khách hàng trong học tập và công tác chăm sóc người bệnh. Thực hiện được công tác tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe về chăm sóc sức khỏe sinh sản có hiệu quả tại cơ sở y tế và cộng đồng.

- Tham gia, thực hiện và áp dụng được sáng kiến, cải tiến chất lượng trong chăm sóc người bệnh/khách hàng.

- Sử dụng được ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- Ứng dụng các kỹ năng tin học vào công việc một cách hiệu quả và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ban hành ngày 11/03/2014.

- Ứng dụng được cách sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường.

### ***1.2.2. Về mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm***

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- Tuân thủ đúng các quy định về y đức, các quy chế chuyên môn, các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực hộ sinh và các quy trình kỹ thuật của ngành y tế.

- Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện công việc và giải quyết được những tình huống trong thực tế.

## **2. Cấu trúc kiến thức và thực hiện chương trình thực hành**

<b>Mã MĐ</b>	<b>Tên mô đun</b>	<b>Thời gian học tập (giờ)</b>				<b>Thời gian thực hiện</b>
		<b>Tín chỉ</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Thực hành bệnh viện, cơ sở Y tế</b>	<b>Thi/Kiểm tra</b>	

61142035	Thực hành lâm sàng điều dưỡng cơ sở	2	90	88	1/1	Học kỳ II
611220283	Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe phụ nữ	2	90	88	1/1	Học kỳ II
611220293	Thực hành lâm sàng chăm sóc thai nghén	2	90	88	1/1	Học kỳ III
611230303	Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyên da và đẻ thường	3	135	132	1/2	Học kỳ III
611230313	Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyên da và đẻ khó	3	135	132	1/2	Học kỳ IV
611220323	Thực hành lâm sàng chăm sóc sau đẻ	2	90	88	1/1	Học kỳ IV
611220333	Thực hành lâm sàng chăm sóc hộ sinh nâng cao	2	90	88	1/1	Học kỳ III
611420263	Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe trẻ em	2	90	88	1/1	Học kỳ V
611220353	Thực hành lâm sàng dân số - Kế hoạch hóa gia đình	2	90	88	1/1	Học kỳ V
611240383	Thực tập tốt nghiệp	4	180	176	1/3	Học kỳ V
	<b>Cộng</b>	<b>24</b>	<b>1080</b>	<b>1056</b>	<b>10/14</b>	

### 3. Thời gian thực hiện

- Sinh viên đi thực tập từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
- + Buổi sáng: Từ 7 giờ - 11 giờ.
- + Buổi chiều: Từ 13 giờ - 17 giờ.
- Tham gia trực đêm tại khoa theo sự phân công của Khoa và Bộ môn.
- Lịch nghỉ hè, nghỉ tết, các ngày lễ theo quy định của Nhà nước và kế hoạch của Nhà trường.

### 4. Nhiệm vụ của nhà giáo và sinh viên

#### 4.1. Nhiệm vụ của nhà giáo

Nhà giáo hướng dẫn thực hành bao gồm nhà giáo của Trường Cao đẳng Kon Tum được phân công hướng dẫn thực hành tại cơ sở thực hành và nhà giáo thỉnh giảng của cơ sở thực hành tham gia hướng dẫn thực hành cho sinh viên của

Trường Cao đẳng Kon Tum.

#### ***4.1.1. Nhiệm vụ của nhà giáo hướng dẫn thực hành của Trường Cao đẳng Kon Tum***

- Phối hợp với nhà giáo chủ nhiệm lập danh sách nhóm sinh viên thực hành, cung cấp kế hoạch dạy/học và hướng dẫn tổ trưởng cách tổ chức thực hành.
- Phổ biến kế hoạch dạy/học và nội quy khoa phòng cho sinh viên.
- Phân công sinh viên vào buồng bệnh và trực ngoài giờ hành chính.
- Liên hệ với nhà giáo thỉnh giảng để giảng dạy các nội dung mời thỉnh giảng.
- Giảng dạy theo sự phân công của trưởng/phó bộ môn.
- Phối hợp với nhà giáo thỉnh giảng của cơ sở thực hành để quản lý và đánh giá sinh viên theo quy định.
- Tham gia hoạt động chuyên môn tại khoa, phòng của bệnh viện khi đủ điều kiện và được sự đồng ý của cơ sở thực hành.

#### ***4.1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo hướng dẫn thực hành của cơ sở thực hành***

- Cùng với nhà giáo của Trường Cao đẳng Kon Tum phổ biến kế hoạch dạy/học và nội quy khoa phòng cho sinh viên.
- Phân công sinh viên vào buồng bệnh và trực ngoài giờ hành chính.
- Phối hợp với nhà giáo của Trường Cao đẳng Kon Tum để hướng dẫn thực hành, quản lý và đánh giá sinh viên theo quy định.

### ***4.2. Nhiệm vụ của sinh viên***

#### ***4.2.1. Nhiệm vụ của sinh viên***

- Chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ sở thực hành.
- Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu chương trình đào tạo thực hành.
- Sinh viên được các nhà giáo đánh giá, công nhận kết quả thực tập theo quy định quy định trong chương trình đào tạo.

#### ***4.2.2. Nhiệm vụ của trưởng nhóm lâm sàng***

- Nhận bảng kế hoạch thực tập lâm sàng từ nhà giáo chủ nhiệm và liên hệ với nhà giáo bộ môn hoặc nhà giáo thỉnh giảng để được giảng các nội dung theo kế hoạch, ghi đầy đủ họ, tên của nhà giáo giảng dạy, ngày dạy/ học và ký xác nhận nội dung đã được dạy/học trong bảng kế hoạch.

- Cuối đợt thực tập trưởng nhóm nộp bảng kế hoạch dạy/học đầy đủ họ và tên của nhà giáo, ngày dạy/học và chữ ký xác nhận của sinh viên về bộ môn/khoa.
- Thực hiện chấm công cho tổ viên hàng ngày đầy đủ, chính xác và có xác nhận của nhà giáo bộ môn.

### **5. Lượng giá, đánh giá**

- Căn cứ chỉ tiêu tay nghề nhà trường phối hợp với bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) và trạm y tế xã/phường giảng dạy, hướng dẫn, lượng giá, đánh giá sinh viên qua thực tế để thực hiện kỹ năng nghề nghiệp.
- Các nội dung lượng giá, đánh giá được cụ thể hóa trong từng mô đun.

### **6. Chương trình thực hành chi tiết** (có chương trình chi tiết kèm theo)

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Trí Khải**

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng điều dưỡng cơ sở (Clinical Practice in Basic Nursing)

**Mã mô đun:** 611420353

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ; (thực hành lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ; thi: 1 giờ)

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ II.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Tiếp đón người bệnh đến khám và điều trị, ghi chép hồ sơ bệnh án.
  - + Thực hiện các kỹ năng cấp cứu các quy trình điều dưỡng đúng kỹ thuật.
  - + Hướng dẫn người bệnh các quy định, cách chăm sóc.
  - + Phát hiện và xử lý nhanh các tai biến có thể xảy ra khi tiến hành kỹ thuật.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc phòng ngừa chuẩn.
  - + Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, hướng dẫn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và gia đình người bệnh.
  - + Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của bệnh viện.
  - + Tôn trọng, hợp tác với nhân viên và người bệnh điều trị tại bệnh viện.
  - + Nâng cao ý thức chăm sóc người bệnh trên cơ sở tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của địa phương.

### **III. Nội dung mô đun (1-4)**

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Tiếp đón người bệnh tại khoa, phòng	1	0	8
2	Ghi chép hồ sơ bệnh án	1	0	4
3	Tiếp nhận, vận chuyển người bệnh		0	4
4	Rửa tay thường quy, mang và tháo khẩu trang, găng vô khuẩn	1	0	10
5	Đo dấu hiệu sinh tồn	1	0	20
6	Đặt người bệnh ở các tư thế nghỉ ngơi trị liệu thích hợp	1	0	5
7	Chườm nóng - chườm lạnh	1	0	2
8	Kỹ năng tiêm thuốc: - Tiêm trong da/test lấy da - Tiêm tĩnh mạch - Tiêm dưới da - Tiêm bắp	2	0	10
9	Truyền dung dịch đường tĩnh mạch	2	0	2
10	Cho NB uống thuốc, bôi thuốc, nhỏ thuốc vào mắt- mũi- tai	1	1	10
11	Giúp người bệnh ăn qua miệng, qua ống thông	1	0	4
12	Đo lượng dịch ra, vào của người bệnh	1	1	4

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
13	Chăm sóc, phòng ngừa loét tỳ đè	1	0	4
14	Chăm sóc vết thương thông thường và ống dẫn lưu	1	0	8
15	Sơ cứu bất động gãy xương	1	1	2
16	Đặt thông dạ dày, hút dịch dạ dày tá tràng	1	1	2
17	Thông tiểu, lấy nước tiểu 24 giờ	1	0	4
18	Theo dõi và rút các loại ống thông, ống dẫn lưu	1	0	4
19	Hút thông đường hô hấp trên, cho NB thở Oxy	1	0	4
20	Sơ cứu cầm máu vết thương	1	1	4
21	Xử lý chất thải tại khoa, phòng người bệnh		0	4
22	Chăm sóc NB giai đoạn cuối, hấp hối, tử vong	1	1	2
23	Hồi sinh tim phổi	1	1	2
24	Sử dụng, bảo quản một số máy móc thông thường tại khoa phòng	1	0	4
25	Truyền máu	1	1	4
26	Kỹ thuật sử dụng bơm tiêm điện	1	0	4

#### **IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

##### **1. Phòng học chuyên môn:**

- Thực hành lâm sàng tại bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ngãi 2:

- + Khoa Nội Tổng hợp.
- + Khoa Nội Tim mạch.
- + Khoa Ngoại Tổng hợp.
- + Khoa Ngoại Chấn thương.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng như: máy thở khí dung, máy oxy, máy hút đờm, bơm tiêm điện, máy đo SpO<sub>2</sub>,...

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm;...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong mô đun Điều dưỡng cơ bản - Cấp cứu ban đầu.

## **V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

### **1. Nội dung**

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng chăm sóc cho người bệnh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc người bệnh.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

### **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 5 phút/ sinh viên.

+ Lưu ý: Sinh viên không tham gia kiểm tra định kì đủ số lần theo quy định, nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 5 phút/ sinh viên kết hợp trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến kỹ thuật điều dưỡng đã thực hiện.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ II của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng điều dưỡng cơ sở được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc;...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Điều dưỡng cơ bản - Cấp cứu ban đầu, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới (Tập 1). Hà Nội: NXB Y học; 2020.
2. Bộ Y tế. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới (Tập 2). Hà Nội: NXB Y học; 2020.
3. TS. Đỗ Đình Xuân. Điều dưỡng cơ bản (Tập I). Hà Nội: NXB Y học; 2007.
4. TS. Đỗ Đình Xuân. Điều dưỡng cơ bản (Tập II). Hà Nội: NXB Y học; 2007.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe phụ nữ (Clinical Practice in Women's Health Care).

**Mã mô đun:** 611220283.

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ; (thực hành lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ; thi: 1 giờ)

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ II.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Thực hiện được truyền thông, giáo dục và tư vấn sức khỏe sinh sản cho khách hàng.
  - + Phát hiện sớm, xử trí ban đầu một số bệnh thường gặp ở bộ phận sinh dục nữ ngoài thời kỳ thai nghén và nam khoa.
  - + Phát hiện sớm và chuyển tuyến những trường hợp bất thường ở bộ phận sinh dục.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc trong khi cung cấp các dịch vụ CSSKSS.
  - + Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, hướng dẫn giáo dục sức khỏe cho khách hàng trong khi cung cấp các dịch vụ CSSKSS.
  - + Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của bệnh viện.
  - + Tôn trọng các yếu tố văn hóa, phong tục tập quán liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ Tôn trọng và hợp tác tốt với đồng nghiệp để bảo đảm cung cấp dịch vụ an toàn .

### III. Nội dung mô đun(1, 2)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng khám, phòng thủ thuật			2
2	Khám, chẩn đoán, hướng xử trí và chăm sóc viêm âm hộ, âm đạo, cổ tử cung.	3	3	2
3	Lấy dịch âm đạo làm xét nghiệm	3	3	2
4	Khám, chẩn đoán và chăm sóc lộ tuyến cổ tử cung	3	3	1
5	Khám, chẩn đoán và chăm sóc viêm tiểu khung	3	2	
6	Khám, phát hiện và chăm sóc các khối u sinh dục	3	3	1
7	Đặt thuốc âm đạo		2	2
8	Lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc bệnh nhân trước mổ			2
9	Lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc bệnh nhân sau mổ			2
10	Lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc người bệnh điều trị các bệnh phụ khoa			2

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
11	Phụ giúp bác sĩ nạo buồng tử cung trong trường hợp bệnh lý		2	
12	Ghi bệnh án, sổ sách, phiếu theo dõi bệnh nhân		2	2
13	Tư vấn, giáo dục sức khỏe sinh sản cho bệnh nhân			5

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng như: Máy oxy, máy hút đờm, thước dây, ống nghe, cân,...

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm;...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong mô đun Chăm sóc sức khỏe phụ nữ.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

##### 1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật chăm sóc cho phụ nữ/khách hàng.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc phụ nữ/khách hàng.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

## **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên phụ nữ/khách hàng, thời gian 5 phút/ sinh viên.

+ Lưu ý: Sinh viên không tham gia kiểm tra định kì đủ số lần theo quy định, nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên phụ nữ/khách hàng, thời gian 5 phút/ sinh viên kết hợp trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến kỹ thuật chăm sóc đã thực hiện.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ II của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe phụ nữ được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc;...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội 2016.

2. Dự án Mẹ - Em. Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng. Nhà xuất bản Y học 2013.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc thai nghén (Clinical Practice in Prenatal Care).

**Mã mô đun:** 611220293.

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ; (thực hành lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ; thi: 1 giờ)

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ III.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Giao tiếp, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho thai phụ và gia đình của họ
  - + Khám, chẩn đoán, quản lý và chăm sóc thai nghén bình thường
  - + Hướng dẫn thai phụ đăng ký thai nghén, khám thai định kỳ và tự chăm sóc thai nghén.
  - + Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai.
  - + Phát hiện, xử trí ban đầu và chuyển tuyến kịp thời những trường hợp thai nghén bất thường
  - + Lập được kế hoạch chăm sóc những trường hợp thai nghén bất thường
  - + Thực hiện được tư vấn, giáo dục sức khỏe cho thai phụ, người nhà theo dõi và chăm sóc thai nghén bất thường.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Ân cần, chu đáo với thai phụ trong quá trình chăm sóc và quản lý thai nghén.

+ Tôn trọng các yếu tố văn hóa, phong tục tập quán liên quan đến chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai.

+ Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của bệnh viện.

+ Tôn trọng và hợp tác tốt với đồng nghiệp để bảo đảm cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai.

+ Nâng cao vai trò của người hộ sinh trong quá trình chăm sóc và quản lý thai nghén.

### III. Nội dung mô đun(1, 2)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng khám thai			2
2	Lập danh sách và quản lý khách hàng ngoại trú			2
3	Khám vú	2	1	2
4	Phát hiện có thai sớm bằng que thử thai nhanh			1
5	Chẩn đoán thai và dự kiến ngày sinh, nơi sinh			
6	Khám thai cho sản phụ có thai 3 tháng đầu	2	2	1
7	Khám thai cho sản phụ có thai 3 tháng giữa	2	2	2
8	Khám thai cho sản phụ có thai 3 tháng cuối	2	2	2
9	Tư vấn cho sản phụ về chế độ vệ sinh thai nghén			2
10	Lập kế hoạch chăm sóc cho thai phụ	1	1	2
11	Sắp xếp trang thiết bị phòng khám thai, phòng thủ thuật.			1

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
12	Quản lý thai nghén nguy cơ cao			1
13	Khám, phát hiện dấu hiệu thai nghén bất thường: Dọa sảy - Sảy thai - Thai ngoài tử cung - Thai trứng - Thai chết trong tử cung - Nhau tiền đạo - Nhau bong non - Dọa đẻ non - TSG-SG			10
14	Lập kế hoạch chăm sóc thai nghén bất thường			4
15	Tư vấn thai phụ và người nhà cách chăm sóc thai nghén bất thường			4
16	Tư vấn cho sản phụ về chế độ vệ sinh thai nghén			4

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng như: Máy oxy, máy hút đờm, thước dây, ống nghe, cân,...

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm;...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong mô đun Chăm sóc thai nghén.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

##### 1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật chăm sóc cho thai phụ.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc thai phụ.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

## **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên thai phụ, thời gian 5 phút/ sinh viên.

+ Lưu ý: Sinh viên không tham gia kiểm tra định kì đủ số lần theo quy định, nếu có lý do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên thai phụ, thời gian 5 phút/ sinh viên kết hợp trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến kỹ thuật chăm sóc đã thực hiện.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ III của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc thai nghén được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

## **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc thai nghén, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

## **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

## **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội 2016.

2. Dự án Mẹ - Em. Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng. Nhà xuất bản Y học 2013.

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyển dạ và đẻ thường (Clinical Practice in Care for Intrapartum and Normal Delivery).

**Mã mô đun:** 611230303.

**Thời gian thực hiện mô đun:** 135 giờ; (thực hành lâm sàng: 132 giờ; kiểm tra: 2 giờ; thi: 1 giờ)

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ III.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Thực hiện được các quy trình kỹ thuật chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong sinh, trẻ sơ sinh an toàn và hiệu quả.
  - + Thực hiện xử trí tích cực giai đoạn 3 chuyển dạ hiệu quả.
  - + Thực hiện được cắt và khâu tầng sinh môn theo chỉ định.
  - + Tư vấn được cho sản phụ và gia đình cách chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh phù hợp với phong tục tập quán và văn hóa địa phương.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc trong khi cung cấp các dịch vụ CSSKSS.
  - + Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, hướng dẫn giáo dục sức khỏe cho khách hàng trong khi cung cấp các dịch vụ CSSKSS.
  - + Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của bệnh viện.
  - + Tôn trọng các yếu tố văn hóa, phong tục tập quán liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản.
  - + Tôn trọng và hợp tác tốt với đồng nghiệp để bảo đảm cung cấp dịch vụ an toàn.

### **III. Nội dung mô đun(1, 2)**

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)
----	-----------------------------	----------------

		<b>Quan sát</b>	<b>Phụ giúp</b>	<b>Thực hiện</b>
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng đẻ, phòng thủ thuật.	1		2
2	Chuẩn bị sản phụ chuyên dạ.			
3	Chuẩn bị dụng cụ cho cuộc đẻ thường.	1		2
4	Chuẩn bị thuốc cho cuộc đẻ thường.	1		1
5	Chuẩn bị phòng đẻ.			1
6	Rửa tay.	1		10
7	Đi găng vô khuẩn.	1		10
8	Mặc áo vô khuẩn.	1		1
9	Khử khuẩn dụng cụ.			2
10	Làm sạch dụng cụ.	1		1
11	Khử khuẩn mức độ cao	1		1
12	Tẩy uế và vệ sinh phòng đẻ.	1		2
13	Bảo quản dụng cụ sau khử khuẩn, tiệt khuẩn		2	2
14	Theo dõi chuyên dạ.	1		2
15	Lập biểu đồ chuyên dạ.	1		2
16	Đỡ đẻ thường ngôi chỏm.	1	2	2
17	Xử trí tích cực giai đoạn III.	1		1

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
18	Đỡ rau.	1		2
19	Cắt khâu tầng sinh môn.	5		1
20	Hướng dẫn sản phụ nuôi con bằng sữa mẹ.	1		2
21	Chăm sóc sơ sinh ngay sau đẻ.	1		1
22	Lập kế hoạch chăm sóc cho thai phụ chuyển dạ.	2	2	6
23	Sắp xếp trang thiết bị phòng đẻ, phòng thủ thuật.	1		2
24	Chuẩn bị sản phụ chuyển dạ.			
25	Chuẩn bị dụng cụ cho cuộc đẻ thường.	1		2
26	Chuẩn bị thuốc cho cuộc đẻ thường.	1		1
27	Chuẩn bị phòng đẻ.			1

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng như: Máy oxy, máy hút đờm, thước dây, ống nghe, cân,...

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm, ...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong mô đun Chăm sóc thai nghén.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

## 1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật chăm sóc cho sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc cho sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

## 2. Phương pháp

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 2 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên sản phụ và trẻ sơ sinh, thời gian 5 phút/ sinh viên.

+ Lưu ý: Sinh viên không tham gia kiểm tra định kì đủ số lần theo quy định, nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên sản phụ và trẻ sơ sinh, thời gian 5 phút/ sinh viên kết hợp trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến kỹ thuật chăm sóc đã thực hiện.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ III của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyên da và đẽ thường được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc chuyên da và đẽ thường, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội 2016.

2. Dự án Mẹ - Em. Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng. Nhà xuất bản Y học 2013.



## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyển dạ và đẻ khó (Clinical Practice in Care for Intrapartum and Complicated Delivery).

**Mã mô đun:** 611230313.

**Thời gian thực hiện mô đun:** 135 giờ; (thực hành lâm sàng: 132 giờ; kiểm tra: 2 giờ; thi: 1 giờ).

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ IV.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Thực hiện được các quy trình kỹ thuật chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong sinh, trẻ sơ sinh an toàn và hiệu quả.
  - + Thực hiện xử trí tích cực giai đoạn 3 chuyển dạ hiệu quả.
  - + Thực hiện được cắt và khâu tầng sinh môn theo chỉ định.
  - + Tư vấn được cho sản phụ và gia đình cách chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh phù hợp với phong tục tập quán và văn hóa địa phương.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc trong khi cung cấp các dịch vụ CSSKSS.
  - + Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, hướng dẫn giáo dục sức khỏe cho khách hàng trong khi cung cấp các dịch vụ CSSKSS.
  - + Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của bệnh viện.
  - + Tôn trọng các yếu tố văn hóa, phong tục tập quán liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ Tôn trọng và hợp tác tốt với đồng nghiệp để bảo đảm cung cấp dịch vụ an toàn .

### III. Nội dung mô đun(1, 2)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng đẻ, phòng thủ thuật.	1		2
2	Chuẩn bị cho một cuộc mổ đẻ.	1		1
3	Cho sản phụ thở oxy.	1		1
4	Chuẩn bị dụng cụ cho cuộc đẻ có can thiệp			1
5	Chuẩn bị thuốc cho cuộc đẻ có can thiệp.	1		1
6	Chuẩn bị dụng cụ đón trẻ sơ sinh mổ đẻ.	1		1
7	Hồi sức ngạt sơ sinh.	2		
8	Theo dõi chuyển dạ ở sản phụ có vết mổ cũ.			2
9	Theo dõi chuyển dạ thai tử lưu.			2
10	Theo dõi nghiệm pháp lọt, đẻ chỉ huy.	1		
11	Bấm ối.	2		1
12	Kiểm soát tử cung.	1		1
13	Xử trí chảy máu sau đẻ.	1		1
14	Phát hiện và xử trí các ngôi thai bất thường	1		1
15	Phát hiện và xử trí các nguyên nhân gây chuyển	1		1

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
	dạ bất thường			

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng như: Máy oxy, máy hút đờm, thước dây, ống nghe, cân,...

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm;...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong mô đun Chăm sóc chuyên dạ và đẻ khó.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

##### 1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật chăm sóc cho sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc cho sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

##### 2. Phương pháp

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng

có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 2 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên sản phụ và trẻ sơ sinh, thời gian 5 phút/ sinh viên.

+ Lưu ý: Sinh viên không tham gia kiểm tra định kì đủ số lần theo quy định, nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên sản phụ và trẻ sơ sinh, thời gian 5 phút/ sinh viên kết hợp trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến kỹ thuật chăm sóc đã thực hiện.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ IV của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyên dạ và đẻ khó được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc chuyên dạ và đẻ khó, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội 2016.

2. Dự án Mẹ - Em. Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng. Nhà xuất bản Y học 2013.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc sau đẻ (Clinical Practice in Postpartum Care).

**Mã mô đun:** 611220323

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ (thực hành lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ; thi: 1 giờ).

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ IV.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Tiếp đón khách hàng, người bệnh đến khám và điều trị, ghi chép hồ sơ bệnh án tại khoa.
  - + Thực hiện các quy trình điều dưỡng đúng kỹ thuật.
  - + Hướng dẫn sản phụ và người nhà các nội quy, quy định của khoa, phòng, bệnh viện và cách chăm sóc.
  - + Thực hiện các kỹ năng cấp cứu, theo dõi và chăm sóc sản phụ, trẻ sơ sinh sau đẻ.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc phòng ngừa chuẩn.
  - + Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, hướng dẫn giáo dục sức khỏe cho sản phụ và người thăm nuôi.
  - + Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của khoa, của bệnh viện.
  - + Tôn trọng, hợp tác với nhân viên và sản phụ điều trị tại bệnh viện.
  - + Nâng cao ý thức chăm sóc khách hàng trên cơ sở tôn trọng văn hóa,

phong tục tập quán của địa phương.

### III. Nội dung mô đun(1, 2)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng thủ thuật (làm vệ sinh và tắm bé)	1	1	3
2	Tư vấn cho sản phụ sau đẻ thường	2		6
3	Tư vấn cho sản phụ sau mổ đẻ	1		2
4	Hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú đúng cách	1		6
5	Hướng dẫn sản phụ chăm sóc vú	1		6
6	Tắm cho trẻ sơ sinh	2	1	5
7	Thay băng rốn	2	1	5
8	Cho trẻ ăn bằng thìa	1		1
9	Cho trẻ thở oxy bằng ống sonde mũi	1		1
10	Cho trẻ thở oxy bằng mặt nạ	1	1	
11	Làm vệ sinh bộ phận sinh dục ngoài cho sản phụ	1	1	5
12	Cắt chỉ vết khâu tầng sinh môn	1		2
13	Xác định khối cầu an toàn	1		5
14	Theo dõi sản dịch	1		5

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
15	Đánh giá sự xuống sữa	1		5
16	Hướng dẫn sản phụ vệ sinh cá nhân	1		5
17	Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ	1		5
18	Hướng dẫn chế độ ăn uống và sinh hoạt cho sản phụ	1		5
19	Theo dõi phát hiện dị tật ở trẻ sơ sinh			1
20	Phát hiện các dấu hiệu bất thường ở trẻ sơ sinh	1		2
21	Hướng dẫn bà mẹ cách chăm sóc trẻ sau đẻ	1		5
22	Tư vấn cách chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ có bệnh lý	1		2
23	Tư vấn, giáo dục nâng cao sức khỏe bà mẹ và trẻ em liên quan đến những yếu tố văn hóa và phong tục tập quán bản địa	1		5
24	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc sản phụ sau đẻ ở các thời điểm			5
25	Tư vấn cho sản phụ các biện pháp tránh thai sau đẻ			5

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa, phòng.

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Y dụng cụ, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm.

**4. Các điều kiện khác:** Người học phải học xong lý thuyết mô đun Chăm sóc sau đẻ.

## **V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

### **1. Nội dung**

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng chăm sóc cho người bệnh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc người bệnh.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

### **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận nhà giáo/khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kỹ thuật chăm sóc cơ bản trên khách hàng, trẻ sơ sinh, người bệnh, thời gian 5 phút/ sinh viên.

+ Lưu ý: Sinh viên không tham gia kiểm tra định kì đủ số lần theo quy định, nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp..

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kỹ thuật chăm sóc cơ bản trên khách hàng, trẻ sơ sinh, người bệnh, thời gian 5 phút/ sinh viên kết hợp trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến kỹ thuật điều dưỡng đã thực hiện.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ IV của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc sau đẻ được áp dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc,...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc sau đẻ, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

#### **4. Tài liệu tham khảo**

1. PGS. TS Cao Ngọc Thành. Điều dưỡng sản phụ khoa. Hà Nội. Nhà xuất bản Y học; 2013.

2. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe sinh sản (2016).

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc hộ sinh nâng cao (Clinical Practice in Advanced Midwifery Care).

**Mã mô đun:** 611220333.

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ (thực tập lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ; thi: 1 giờ).

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ III.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Tiếp đón người bệnh/khách hàng đến khám và điều trị, ghi chép hồ sơ bệnh án.
  - + Thực hiện các kỹ năng khám và chăm sóc người bệnh/khách hàng.
  - + Thực hiện các quy trình điều dưỡng, đúng kỹ thuật.
  - + Hướng dẫn người bệnh/khách hàng các quy định, cách chăm sóc.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tiếp đón người bệnh/khách hàng đến khám và điều trị, ghi chép hồ sơ bệnh án.
  - + Thực hiện các kỹ năng khám và chăm sóc người bệnh/khách hàng.
  - + Thực hiện các quy trình điều dưỡng, đúng kỹ thuật.
  - + Hướng dẫn người bệnh/khách hàng các quy định, cách chăm sóc.

### **III. Nội dung mô đun(1),(2)**

<b>TT</b>	<b>Nội dung rèn luyện tay nghề</b>	<b>Chỉ tiêu (lần)</b>
-----------	------------------------------------	-----------------------

		<b>Quan sát</b>	<b>Phụ giúp</b>	<b>Thực hiện</b>
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng khám thai, khám phụ khoa, phòng thủ thuật.	1		6
2	Tiếp đón người bệnh tại khoa, phòng	1		5
3	Ghi chép hồ sơ bệnh án			5
4	Khám phát hiện thai phụ thiếu máu	1	1	2
5	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ thiếu máu	2		2
6	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng, nghỉ ngơi, cách tự theo dõi và chăm sóc thai nghén cho thai phụ	2		2
7	Khám phát hiện triệu chứng trên thai phụ đái tháo đường	1	1	1
8	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ đái tháo đường	1		1
9	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng, nghỉ ngơi, cách tự theo dõi và chăm sóc thai nghén cho thai phụ	1		1
10	Khám phát hiện thai phụ có nôn nặng	1	1	2
11	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ có nôn nặng	2		2
12	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng, nghỉ ngơi, cách tự theo dõi và chăm sóc thai nghén cho thai phụ	2		2
13	Khám phát hiện thai phụ tăng huyết áp	1	1	2
14	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ có tăng huyết áp	2		2
15	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng, nghỉ ngơi, cách tự theo dõi và chăm sóc thai nghén cho thai phụ tăng huyết áp	2		2
16	Khám phát hiện thai phụ tiền sản giật, sản giật	2	2	3

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
17	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ tiền sản giật, sản giật	3		3
18	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng, nghỉ ngơi, cách tự theo dõi và chăm sóc thai nghén cho thai phụ tiền sản giật, sản giật	3		3
19	Khám phát hiện thai phụ nhiễm khuẩn đường sinh dục và bệnh lây truyền qua đường tình dục	3	3	3
20	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc thai phụ có nhiễm khuẩn đường sinh dục và bệnh lây truyền qua đường tình dục	3		3
21	Tư vấn cho thai phụ có nhiễm khuẩn đường sinh dục và bệnh lây truyền qua đường tình dục	3		3

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

##### 2. Trang thiết bị máy móc: Các thiết bị y tế tại khoa, phòng.

3. **Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Y dụng cụ, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm.

4. **Các điều kiện khác:** Sinh viên phải được học xong lý thuyết môn học Chăm sóc hộ sinh nâng cao.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

##### 1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Tiếp đón người bệnh/khách hàng đến khám và điều trị, ghi chép hồ sơ bệnh án.

+ Thực hiện các kỹ năng khám và chăm sóc người bệnh/khách hàng.

- + Thực hiện các quy trình điều dưỡng, đúng kỹ thuật.
- + Hướng dẫn người bệnh/khách hàng các quy định, cách chăm sóc.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
- + Tiếp đón người bệnh/khách hàng đến khám và điều trị, ghi chép hồ sơ bệnh án.
- + Thực hiện các kỹ năng khám và chăm sóc người bệnh/khách hàng.
- + Thực hiện các quy trình điều dưỡng, đúng kỹ thuật.
- + Hướng dẫn người bệnh/khách hàng các quy định, cách chăm sóc.

## **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.
- + Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.
- + Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/khoa.
- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.
- + Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.
- + Yêu cầu: Thực hiện 01 kỹ năng chăm sóc, tư vấn trên bệnh nhân/khách hàng.
- Thi kết thúc mô đun: 1 bài..
- + Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.
- + Yêu cầu: + Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 bệnh án chăm sóc kết hợp với trả lời 02 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến chẩn đoán điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 60 phút/sinh viên.
- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ III của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).
- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực tập hộ sinh nâng cao được áp dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

## **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, bình bệnh án, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Dân số - kế hoạch hóa gia đình, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

## **3. Những trọng tâm cần chú ý**

Thực hành: Áp dụng các kỹ năng khám phá hiện và chăm sóc người bệnh khách hàng đã học ở tiền lâm sàng vào thực tế ở lâm sàng bệnh viện.

## **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Hướng dẫn chuẩn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội 2016.

2. Bộ Y tế. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh sản phụ khoa. Hà Nội 2015.

## **V. Ghi chú và giải thích**

## **CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

---

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe trẻ em (Clinical Practice in Pediatric Nursing).

**Mã mô đun:** 611420263

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ; (thực hành lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ, thi: 1 giờ).

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ V.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng
  - + Giao tiếp tốt với người bệnh, người thân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình chăm sóc trẻ bệnh theo quy trình.
  - + Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc cho trẻ mắc các bệnh thường gặp dựa trên nhận định điều dưỡng phù hợp.
  - + Thực hiện đúng các kỹ thuật điều dưỡng nhi khoa đúng theo quy trình.
  - + Hướng dẫn người bệnh và người thân các phương pháp tự chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Ý thức trách nhiệm cao, tác phong làm việc nghiêm túc, khoa học trong việc thực hiện quy trình chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh.
  - + Cẩn thận, chính xác trong phát hiện, chăm sóc và xử trí các bệnh thường gặp ở trẻ em.
  - + Lắng nghe, tôn trọng sự hiểu biết của người chăm sóc trẻ và phong tục tập quán liên quan đến chăm sóc sức khỏe trẻ em tại địa phương.
  - + Chịu trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động chăm sóc trên người bệnh.

**III. Nội dung mô đun (1-4) (5)**

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Tiếp đón bệnh nhi đến khám và điều trị, ghi hồ sơ bệnh án	1	1	4
2	Đo dấu hiệu sinh tồn, đánh giá các chỉ số phát triển thể chất	1	1	4
3	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch	1	1	4
4	Truyền dung dịch đường tĩnh mạch	1	1	4
5	Truyền máu	1	1	4
6	Lấy máu bệnh phẩm làm xét nghiệm (lấy máu, nước tiểu, phân, đờm)	1	1	4
7	Cho người bệnh thở oxy, thở khí dung	1	1	4
8	Hút đờm nhớt	1	1	4
9	Pha dung dịch Oresol	1	1	4
10	Cho trẻ uống thuốc	1	1	4
11	Pha thuốc kháng sinh	1	1	4
12	Cho trẻ ăn qua ống thông	1	1	4
13	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh lý hệ hô hấp	1	1	4
14	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh lý hệ tiêu hóa	1	1	4
15	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh lý hệ tuần hoàn	1	1	4

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
16	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh lý hệ thận, tiết niệu	1	1	4
17	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ sơ sinh (thiếu tháng, đủ tháng, già tháng)	1	1	4
18	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh lý liên quan khác (suy dinh dưỡng, còi xương, dị tật bẩm sinh, vàng da...)	1	1	4
19	Chăm sóc trẻ nôn trớ	1	1	2
20	Tư vấn dinh dưỡng (nuôi con bằng sữa mẹ, ăn sam, dinh dưỡng bệnh lý)	1	1	4
21	Hướng dẫn bà mẹ phương pháp Kangaroo	1	1	2
22	Tư vấn tiêm chủng	1	1	2
23	Hồi sinh tim phổi	1	1	1

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng như: máy thở khí dung, máy oxy, máy hút đờm, bơm tiêm điện, máy đo SpO<sub>2</sub>,...

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm,...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong các môn học Chăm sóc sức khỏe trẻ em.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

##### 1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng chăm sóc cho trẻ bệnh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc cho trẻ bệnh.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

- Hình thành được đạo đức nghề nghiệp người điều dưỡng trong quá trình chăm sóc trẻ bệnh.

## **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực hành, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa. Thực hiện 1 chỉ tiêu tay nghề trên người bệnh.

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kế hoạch chăm sóc kết hợp với thực hiện 01 quy trình kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 60 phút/sinh viên.

- Thi kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp..

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 bệnh án chăm sóc kết hợp với trả lời 01 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến chẩn đoán điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 60 phút/sinh viên.

+ Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ V của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

+ Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm

kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe trẻ em được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, bình bệnh án, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc sức khỏe trẻ em, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Khi thực hiện kỹ thuật phải bảo đảm chính xác từng bước chuẩn của quy trình.

- Khi thực hiện chăm sóc bệnh nhân cần tuân thủ các điều kiện và quy định của cơ sở thực hành và quy định của Bộ Y tế.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới,

tập 1. Hà Nội: NXB Y học; 2020.

2. Bộ Y tế. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới, Tập 2. Hà Nội: NXB Y Học; 2020.

3. Đỗ Đình Xuân. Điều dưỡng cơ bản, Tập 1. Bộ Y tế: NXB Y học; 2007.

4. Đỗ Đình Xuân. Điều dưỡng cơ bản, Tập 2. Bộ Y tế: NXB Y học; 2007.

5. BSCK II ThS Đinh Ngọc Đệ. Chăm sóc sức khỏe trẻ em. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam; 2015.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực hành lâm sàng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình  
(Clinical Practice in Population and Family Planning).

**Mã mô đun:** 611220353

**Thời gian thực hiện mô đun:** 90 giờ (thực tập lâm sàng: 88 giờ; kiểm tra: 1 giờ; thi: 1 giờ).

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ V.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:
  - + Tiếp đón khách hàng đến khám và sử dụng dịch vụ, ghi chép hồ sơ bệnh án tại khoa.
  - + Thực hiện tư vấn, hướng dẫn khách hàng lựa chọn và thực hiện các biện pháp Kế hoạch hóa gia đình (KHHGD).
  - + Thực hiện các thủ thuật về kế hoạch hóa gia đình, phá thai an toàn độc lập.
  - + Giám sát và xử lý kịp thời các tác dụng phụ và biến chứng của khách hàng khi thực hiện phá thai an toàn cũng như các khách hàng sử dụng biện pháp tránh thai.
  - + Làm kế hoạch thống kê, báo cáo hàng tháng, quý, năm về dân số KHHGD.
- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:
  - + Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc phòng ngừa chuẩn.
  - + Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, tư vấn, hướng dẫn cho khách hàng sử dụng dịch vụ KHHGD và phá thai an toàn.

- + Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của khoa, của bệnh viện.
- + Tôn trọng, hợp tác với nhân viên và khách hàng đến sử dụng dịch vụ tại khoa.
- + Nâng cao ý thức chăm sóc khách hàng trên cơ sở tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của địa phương.

### III. Nội dung mô đun(1, 2)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng thủ thuật	1	1	
2	Tổ chức tư vấn, giáo dục KHHGD	2		2
3	Rửa tay phẫu thuật	10		10
4	Mặc áo	1		1
5	Đi găng vô khuẩn	10	2	10
6	Tư vấn cho khách hàng lựa chọn các biện pháp tránh thai	2	2	2
7	Hướng dẫn khách hàng cách sử dụng thuốc uống ngừa thai	2	2	2
8	Hướng dẫn khách hàng cách sử dụng sử dụng bao cao su nam	2	2	2
9	Tiêm thuốc ngừa thai cho khách hàng	2	2	1
10	Kiến tập cấy que tránh thai	1		
11	Chuẩn bị khách hàng triệt sản nam, nữ	1	1	1
12	Phụ giúp triệt sản nam, nữ	1	1	1
13	Theo dõi, chăm sóc khách hàng sau triệt sản nam, nữ	1	1	1

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
14	Đặt dụng cụ tử cung	2	2	1
15	Tháo dụng cụ tử cung	1	1	1
16	Tham gia lập kế hoạch thực hiện các mục tiêu về Sức khỏe sinh sản	1	1	
17	Tham gia lập dự trù, quản lý và phân phối các phương tiện KHHGD	1	1	
18	Tham gia làm thống kê, báo cáo về Dân số - KHHGD	1	1	
19	Tổ chức tư vấn khách hàng sử dụng dịch vụ hút thai	2		2
20	Chuẩn bị khách hàng trước khi làm thủ thuật		2	2
21	Thực hiện được hút thai chân không	2	2	1
22	Xử trí được tai biến/ biến chứng khi hút thai	1	1	1
23	Kiểm tra và đánh giá được tổ chức hút	1	1	1
24	Khử nhiễm dụng cụ sau sử dụng	2	2	2
25	Bảo quản dụng cụ sau tiệt khuẩn	2	2	2
26	Lập kế hoạch theo dõi, chăm sóc khách hàng sau làm thủ thuật			2

#### IV. Điều kiện thực hiện mô đun

##### 1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành lâm sàng tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

2.

**2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa, phòng.

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng

như: Bơm hút thai chân không, hệ thống oxy gen ....

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải được học xong học phần lý thuyết mô đun: Dân số - kế hoạch hóa gia đình.

## **V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

### **1. Nội dung**

- Kỹ năng:

+ Tiếp đón khách hàng đến khám và sử dụng dịch vụ, ghi chép hồ sơ bệnh án tại khoa.

+ Thực hiện tư vấn, hướng dẫn khách hàng lựa chọn và thực hiện các biện pháp Kế hoạch hóa gia đình (KHHGD).

+ Thực hiện các thủ thuật về kế hoạch hóa gia đình, phá thai an toàn độc lập.

+ Giám sát và xử lý kịp thời các tác dụng phụ và biến chứng của khách hàng khi thực hiện phá thai an toàn cũng như các khách hàng sử dụng biện pháp tránh thai.

+ Làm kế hoạch thống kê, báo cáo hàng tháng, quý, năm về dân số KHHGD.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện đạo đức người hộ sinh, tác phong thận trọng, chính xác, đảm bảo nguyên tắc phòng ngừa chuẩn.

+ Ân cần, thông cảm trong giao tiếp, tư vấn, hướng dẫn cho khách hàng sử dụng dịch vụ KHHGD và phá thai an toàn.

+ Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của khoa, của bệnh viện.

+ Tôn trọng, hợp tác với nhân viên và khách hàng đến sử dụng dịch vụ tại khoa.

+ Nâng cao ý thức chăm sóc khách hàng trên cơ sở tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của địa phương.

### **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt

động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Thực hiện 1 thủ thuật cơ bản trên khách hàng.

- Thi kết thúc mô đun: 1 bài.

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 bệnh án chăm sóc kết hợp với trả lời 02 câu hỏi vấn đáp. liên quan đến chẩn đoán điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 60 phút/sinh viên.

- Thời gian hoàn thành ngân hàng đề thi: Học kỳ V của chương trình đào tạo hoặc theo kế hoạch của phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng (nếu có).

- Đề thi kết thúc môn học được xây dựng theo Quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hiện hành và phải thể hiện rõ nội dung đề thi nhằm kiểm tra, đánh giá mục tiêu/chuẩn đầu ra nào trong chương trình môn học.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực tập dân số - kế hoạch hóa gia đình - phá thai an toàn được áp dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, bình bệnh án, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo

thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Dân số - kế hoạch hóa gia đình, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

Thực hành: Áp dụng các kỹ năng đã học ở tiền lâm sàng vào thực tế ở lâm sàng bệnh viện và CDC.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội 2016.

2. Dự án Mẹ - Em. Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng. Nhà xuất bản y học 2013.

### **V. Ghi chú và giải thích**

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực tập tốt nghiệp (Graduation Internship).

**Mã mô đun:** 611240383.

**Thời gian thực hiện mô đun:** 180 giờ (thực tập lâm sàng: 178 giờ; kiểm tra: 2 giờ; thi; 0).

### **I. Vị trí, tính chất của mô đun**

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn được thực hiện trong học kỳ V.
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **II. Mục tiêu mô đun**

- Kỹ năng:

1. Mô tả được chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của cơ sở thực tập và các khoa phòng điều trị; mô tả được chức trách, nhiệm vụ của người Hộ sinh tại khoa sản Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2 và trạm y tế trực thuộc Trung tâm Y tế Kon Tum.

2. Thu thập được thông tin, số liệu và ghi chép sổ sách, hồ sơ bệnh án tại cơ sở thực tập.

3. Lập được kế hoạch giải quyết vấn đề sức khỏe ưu tiên tại cộng đồng.

4. Xác định được những vấn đề sức khỏe và vấn đề sức khỏe ưu tiên của cộng đồng.

5. Thực hiện được các: kỹ năng giao tiếp, truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe cho cộng đồng và người bệnh/khách hàng tại cơ sở thực tập.

6. Thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của người Hộ sinh trình độ Cao đẳng và các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng/hộ sinh đã học vào thực tế chăm sóc sức khỏe người bệnh/khách hàng tại cộng đồng, và tại khoa Phụ sản Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2 dưới sự hướng dẫn, giám sát của nhà giáo phụ trách.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

1. Quan tâm đến công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản và công tác chăm sóc sức khỏe người bệnh, khách hàng.

2. Tôn trọng, chân thành hợp tác với nhân viên, người bệnh và khách hàng để phát huy vai trò của người Hộ sinh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ sức khỏe người bệnh, khách hàng và cả cộng đồng.

3. Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, phong tục, tập quán của cộng đồng người bệnh, khách hàng và gia đình họ trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe.

4. Khẩn trương, kịp thời, chính xác trong công tác chăm sóc người bệnh, khách hàng.

### III. Nội dung mô đun

#### I. Chỉ tiêu thực hành lâm sàng tại khoa sản Bệnh viện tỉnh (1-4)

##### 1. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và phụ nữ thai nghén (45 tiết)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Tiếp nhận khách hàng, người bệnh đến khám và vào khoa điều trị			4
2	Khám, phát hiện và chăm sóc viêm âm hộ, âm đạo, cổ tử cung			4
3	Lấy dịch âm đạo làm xét nghiệm			2
4	Khám, phát hiện và chăm sóc lộ tuyến cổ tử cung			4
5	Khám, phát hiện và chăm sóc viêm tiểu khung			4
6	Lau rửa âm đạo, đặt thuốc âm đạo			2
7	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc bệnh nhân trước mổ			4
8	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế			4

	hoạch chăm sóc bệnh nhân sau mổ			
9	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh điều trị các bệnh phụ khoa			4
10	Tư vấn, giáo dục sức khỏe sinh sản cho phụ nữ ở các lứa tuổi			2
11	Sắp xếp trang thiết bị phòng khám thai			4
12	Lập phiếu theo dõi sức khỏe cho phụ nữ có thai			4
13	Khám thai cho sản phụ có thai 4 tháng rưỡi đầu			4
14	Khám thai cho sản phụ có thai 4 tháng rưỡi cuối			4
15	Tư vấn cho sản phụ về chế độ dinh dưỡng, vệ sinh và cách chăm sóc thai nghén			2
16	Khám, phát hiện thai nghén bất thường			4
17	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc các trường hợp thai nghén bất thường			4

## 2. Thực hành lâm sàng chăm sóc chuyên dạ (45 tiết)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Theo dõi chuyên dạ			10
2	Lập biểu đồ chuyên dạ			10
3	Theo dõi nghiệm pháp lọt, đẻ chỉ huy			2

4	Bấm ôi			4
5	Chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trường hợp trẻ thở được			10
6	Chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trường hợp trẻ không thở được			2
7	Cắt tầng sinh môn			4
8	Khâu tầng sinh môn			4
9	Kiểm soát tử cung			1
10	Kiểm tra cổ tử cung (bằng tay và bằng dụng cụ)			1
11	Phát hiện và xử trí ngôi thai bất thường			1
12	Phát hiện và xử trí các nguyên nhân gây chuyển dạ đình trệ			2
13	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc sản phụ chuyển dạ			4
141	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc sơ sinh ngay sau đẻ			4
5	Xử trí chảy máu sau đẻ			1
16	Tư vấn hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ			2

### 3. Thực hành lâm sàng chăm sóc sau đẻ (45 tiết)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Sắp xếp trang thiết bị phòng thủ thuật (làm thuốc, tắm bé)			4
2	Hướng dẫn cho sản phụ cho bé bú đúng cách			4

3	Hướng dẫn chăm sóc vú			4
4	Tắm cho trẻ sơ sinh			10
5	Thay băng rốn			10
6	Làm thuốc, thay váy, khô cho sản phụ			4
7	Cắt chỉ vết khâu tầng sinh môn			4
8	Xác định cầu an toàn			10
9	Theo dõi sản dịch			10
10	Đánh giá sự xuống sữa			4
11	Tư vấn hướng dẫn cho sản phụ về: - Chế độ nghỉ ngơi - Chế độ dinh dưỡng - Chế độ vệ sinh			2
12	Tư vấn hướng dẫn cho sản phụ về: - Cách chăm sóc trẻ sơ sinh sau đẻ - Cách tự chăm sóc bản thân sau đẻ			2
13	Phát hiện dị tật sơ sinh			1
14	Phát hiện các dấu hiệu bất thường ở trẻ sơ sinh			1
15	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc sản phụ ngày đầu sau đẻ và những ngày sau đẻ			4
16	Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc sơ sinh những ngày sau đẻ			4

## II. Thực tập tại Trạm y tế xã/phường (45 tiết): (5-8)

STT	Chỉ tiêu	Tự làm	Phụ	Kiến
-----	----------	--------	-----	------

			làm	tập
1	Tiếp cận với Trạm y tế để tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của Trạm y tế (TYT) cơ sở và chức trách nhiệm vụ của nhân viên TYT	Mỗi nhóm (2- 3SV) có 1 bản báo cáo về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của TYT cơ sở và chức trách nhiệm vụ của nhân viên TYT		
2	Tìm hiểu cộng đồng để thu thập thông tin, lựa chọn những vấn đề sức khỏe cần giải quyết. Chọn một vấn đề sức khỏe ưu tiên, lập kế hoạch giải quyết	Mỗi nhóm (2- 3 SV) 1 bản kế hoạch		
3	Lập kế hoạch Truyền thông - Giáo dục sức khỏe để giải quyết những vấn đề sức khỏe đã được xác định	Mỗi nhóm (2- 3 SV) có 1 bản kế hoạch Truyền thông - Giáo dục sức khỏe		
4	Thực hiện các hoạt động Truyền thông - Giáo dục sức khỏe về SKSS	Mỗi sinh viên thực hiện 2 lần		
5	Chăm sóc điều dưỡng, hộ sinh cho người bệnh, sản phụ tại TYT và tại gia đình	Mỗi sinh viên thực hiện 10 bệnh		
6	Tham gia các chương trình y tế tại địa phương	Mỗi sinh viên thực hiện 2 lần		
7	Ghi chép bệnh án, hồ sơ sức khỏe và biểu mẫu, sổ sách tại TYT	Mỗi sinh viên thực hiện 5 bệnh án, hồ sơ, biểu mẫu		
8	Tư vấn, hướng dẫn về SKSS cho người bệnh, sản phụ và thân nhân của họ đến khám, chữa bệnh tại TYT	Mỗi sinh viên 5 lần		

9	Quản lý thai nghén tại TYT	Mỗi sinh viên làm 1 báo cáo		
10	Quản lý chương trình DS-KHHGD tại TYT	Mỗi sinh viên làm 1 báo cáo		

#### **IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

##### **1. Phòng học chuyên môn:**

- Thực tập tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2.
- Trạm y tế xã/phường.

##### **2. Trang thiết bị máy móc:** Các thiết bị y tế tại khoa phòng, Trạm Y tế.

**3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Dụng cụ y tế, hồ sơ bệnh án mẫu, thuốc, các bảng kiểm, báo cáo, chương trình mục tiêu quốc gia, ...

**4. Các điều kiện khác:** Sinh viên phải học xong môn học chăm sóc thai nghén, chăm sóc chuyển dạ và đẻ thường, chăm sóc sau đẻ,...

#### **V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

##### **1. Nội dung**

- Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng các kiến thức đã học để lập và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc cho người bệnh.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh tại Trạm Y tế và khoa phòng của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh.

+ Sinh viên xác định được những vấn đề sức khỏe và vấn đề sức khỏe ưu tiên trong quá trình thu thập thông tin, số liệu, ghi chép sổ sách, hồ sơ nhằm thực hiện được kế hoạch giải quyết vấn đề sức khỏe cho người dân tại cộng đồng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề chăm sóc người bệnh, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc người bệnh.

##### **2. Phương pháp**

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.
- + Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.
- + Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.
- Kiểm tra định kỳ: 3 bài.
- + Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.
- + Yêu cầu: Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 bệnh án chăm sóc kết hợp với thực hiện 01 quy trình kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh, thời gian 45 phút/sinh viên.
- Thi kết thúc mô đun:
- + Hình thức: Chấm báo cáo thực tập tốt nghiệp (theo mẫu quy định).
- + Yêu cầu: Mỗi sinh viên hoàn thành một bản báo cáo kết quả thực tập kết hợp với hoàn thành các chỉ tiêu thực hành của sinh viên.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun**

Chương trình mô đun Thực tập tốt nghiệp được sử dụng đào tạo ngành, nghề Hộ sinh trình độ cao đẳng, hệ chính quy.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun**

- Đối với nhà giáo:
- + Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp., thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, bình kế hoạch chăm sóc...
- + Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.
- + Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.
- Đối với người học:
- + Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của mô đun.
- + Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.
- + Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình môn học chăm sóc thai nghén, chăm sóc chuyên dạ và đẻ thường, chăm sóc sau đẻ; tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Thực hiện thành thạo các quy trình kỹ thuật điều dưỡng/hộ sinh để chăm sóc người bệnh, khách hàng nhận định các dấu hiệu bệnh và chăm sóc một số bệnh thường gặp ở khách hàng, người bệnh và trẻ sơ sinh.

- Thực hành các kỹ năng cơ bản về phát hiện các vấn đề sức khỏe và vấn đề sức khỏe ưu tiên, lập kế hoạch giải quyết vấn đề sức khỏe tại, thu thập thông tin và số liệu, ghi chép, quản lý hồ sơ sức khỏe.

### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Y tế. Thông tư Số 33/2015/TT-BYT, 27/10/2015 Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế xã, phường, thị trấn; 2015.

2. Bộ Y tế. Hướng dẫn quốc gia về Chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hà Nội: Nhà xuất bản Y học; 2016.

3. Dự án mẹ em. Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng dành cho các trường Cao đẳng và Trung cấp y tế: Nhà xuất bản Y học; 2013.

4. PGS - TS Cao Ngọc Thành. Điều dưỡng sản phụ khoa Hà Nội: Nhà xuất bản Y học; 2013.

5. Bộ Y tế. Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình dành cho hộ sinh làm việc tại trạm y tế xã. Dự án giáo dục và đào tạo nhân lực y tế phục vụ cải cách hệ thống y tế; 2019.

6. Đại học Y Dược Cần Thơ. Giáo dục và nâng cao sức khỏe: Khoa Y tế Công cộng; 2015.

7. Trường cao đẳng Y tế Hà Đông. Quản lý chương trình dân số kế hoạch gia đình. Hà Nội; 2011.

8. Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội. Giáo trình Chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Hà Nội: NXB Y học; 2020.